

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **57** /TTr-UBND

Quảng Trị, ngày **01** tháng 4 năm 2025

TỜ TRÌNH

**Về việc điều chỉnh kế hoạch vốn đầu tư phát triển ngân sách trung ương 5 năm
giai đoạn 2021 – 2025 và năm 2025 (đợt 1) thực hiện Chương trình mục tiêu
quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/02/2025;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 29/11/2024;

Căn cứ các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh: số 22/2022/NQ-HĐND ngày 31/5/2022 ban hành nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách nhà nước trung hạn và hàng năm thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Quảng Trị; số 68/2023/NQ-HĐND ngày 19/7/2023 sửa đổi, bổ sung một số nội dung quy định tại Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị quyết số 22/2022/NQ-HĐND;

Căn cứ Nghị quyết số 30/NQ-HĐND ngày 29/6/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh phân bổ kế hoạch vốn đầu tư phát triển ngân sách trung ương 5 năm giai đoạn 2021-2025 và năm 2022 thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Nghị quyết số 19/NQ-HĐND ngày 28/3/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh bổ sung kế hoạch vốn đầu tư phát triển ngân sách trung ương giai đoạn 2021-2025 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi;

Căn cứ Nghị quyết số 105/NQ-HĐND ngày 06/12/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh về phân bổ kế hoạch vốn đầu tư phát triển ngân sách trung ương năm 2025 (đợt 1) thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số miền núi;

Theo đề xuất của Sở Tài chính tại Tờ trình số 93/TTr-STC ngày 01/4/2025 về việc điều chỉnh kế hoạch vốn đầu tư phát triển ngân sách trung ương 5 năm giai đoạn 2021 – 2025 và năm 2025 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi;

Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh khóa VIII, kỳ họp thứ 30 xem xét thông qua và quyết định các nội dung về điều chỉnh kế hoạch vốn đầu tư phát triển ngân sách trung ương 5 năm giai đoạn 2021 – 2025 và năm 2025 (đợt 1) thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi như sau:

1. Điều chỉnh kế hoạch vốn đầu tư phát triển ngân sách trung ương 5 năm giai đoạn 2021-2025 của Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi:

*** Dự án giảm vốn: Điều chỉnh giảm 14.616 triệu đồng, gồm:**

- Dự án 1: điều chỉnh giảm 1.057 triệu đồng của huyện Cam Lộ, do đã hết đối tượng để thực hiện hỗ trợ đất ở, nhà ở, đất sản xuất và không còn nhu cầu đầu tư công trình nước tập trung (Văn bản số 166/UBND-VP ngày 26/02/2025 của UBND huyện Cam Lộ).

- Dự án 2: điều chỉnh giảm 13.559 triệu đồng, cụ thể:

+ Huyện Đakrông: điều chỉnh giảm 10.594 triệu đồng gồm: (1) Dự án Định canh định cư xã Ba Nang: điều chỉnh giảm 9.090 triệu đồng do có phạm vi thực hiện dự án thuộc đất rừng đặc dụng Khu bảo vệ cảnh quan đường Hồ Chí Minh huyền thoại do Ban Quản lý Khu bảo tồn thiên nhiên Đakrông quản lý nên quá trình chuyển đổi rất phức tạp và kéo dài. Việc khảo sát, lựa chọn địa điểm mới và thủ tục triển khai thực hiện dự án mới mất nhiều thời gian trong khi năm 2025 là năm cuối của giai đoạn 1 Chương trình. (2) Dự án Định canh định cư xã A Vao điều chỉnh giảm 1.504 triệu đồng do dự án chia làm 2 giai đoạn, hiện nay chỉ thực hiện giai đoạn 1 (Văn bản số 352/UBND-TH ngày 31/3/2025 của huyện Đakrông)

+ Huyện Vĩnh Linh: 2.965 triệu đồng do một số công trình nhỏ thuộc dự án đã có nguồn vốn đầu tư khác và trùng với đường mòn Hồ Chí Minh, dự án đã hết nhu cầu đầu tư vốn (Văn bản số 357/UBND-TCKH ngày 25/02/2025 của UBND huyện Vĩnh Linh).

*** Dự án tăng vốn: Điều chỉnh tăng 14.616 triệu đồng, gồm:**

- Dự án 1: tăng vốn 2.374 triệu đồng cho Dự án 1 của huyện Vĩnh Linh. Nguồn vốn trung hạn đã bố trí cho Dự án 1 của UBND huyện Vĩnh Linh: 8.702 triệu đồng đến 30/12/2024 đạt tỷ lệ giải ngân 81.3%. Hiện nay, nhu cầu cấp thiết của huyện: Cần làm thêm 3 công trình nước sinh hoạt tập trung (Nước sinh hoạt tập trung: Hạng mục: giếng khoan, bể lọc, hệ thống ống dẫn nước thôn Xà Nin, xã Vĩnh Ô; Hạng mục: giếng khoan, bể lọc, hệ thống ống dẫn nước thôn Lèn điểm dân cư số 1, xã Vĩnh Ô; Hạng mục: giếng khoan, bể lọc, hệ thống ống dẫn nước thôn Lèn điểm dân cư số 2, xã Vĩnh Ô) và hỗ trợ xây dựng nhà ở thêm cho 140 hộ. Các dự án đầu tư trên phục vụ cho nhu cầu thiết yếu của người dân và đã được huyện đề xuất sau khi rà soát kỹ lưỡng nhu cầu (Công văn số 357/UBND-TCKH ngày 25/02/2025 của UBND huyện Vĩnh Linh).

- Dự án 4 đề nghị điều chỉnh tăng 12.242 triệu đồng (huyện Đakrông 10.594 triệu đồng, huyện Cam Lộ 1.057 triệu đồng, huyện Vĩnh Linh 591 triệu đồng) theo như đề xuất và khả năng giải ngân của các đơn vị¹:

¹ Văn bản số 166/UBND-VP ngày 26/02/2025 của UBND huyện Cam Lộ;

Văn bản số 206/UBND-TH ngày 25/02/2025 của UBND huyện Đakrông;

Văn bản số 357/UBND-TCKH ngày 25/02/2025 của UBND huyện Vĩnh Linh;

+ Huyện Đakrông: Nguồn vốn trung hạn phân bổ cho Dự án 4 của huyện là 124.312 triệu đồng. Tỷ lệ giải ngân Dự án 4 tại huyện Đakrông đạt cao (91.6%). Nhu cầu của huyện cần vốn bổ sung để xây dựng, sửa chữa, nâng cấp 12 công trình cung cấp nước cho các thôn là cấp thiết.

+ Huyện Cam Lộ: Nguồn vốn trung hạn đã bố trí cho Dự án 4 của UBND huyện: 1.433 triệu đồng. Tỷ lệ giải ngân của Dự án 4 tại huyện Cam Lộ: 100%. Huyện Cam Lộ chỉ có Dự án 1 và Dự án 4 sử dụng vốn đầu tư phát triển. Dự án 1 đã hết đối tượng hỗ trợ, do đó huyện đề xuất chuyển sang Dự án 4.

+ Huyện Vĩnh Linh: Nguồn vốn trung hạn đã phân bổ cho Dự án 4 của huyện là 24.200 triệu đồng. Tỷ lệ giải ngân của Dự án 4 tại huyện Vĩnh Linh đạt cao (87.9%). Nhu cầu của huyện cần vốn bổ sung để đầu tư cải tạo hệ thống điện dân cư tại thôn Xà Nin xã Vĩnh Ô; bê tông hóa đường ra đập Mixi thôn Xóm Mới, xã Vĩnh Ô.

***Về căn cứ điều chỉnh:** Số vốn bố trí tăng, giảm giữa các dự án đều nằm trong cùng một huyện và trên cơ sở tổng hợp nhu cầu của địa phương. Các dự án đề nghị tăng vốn đều phục vụ cho nhu cầu thiết yếu của người dân và có tỷ lệ giải ngân cao. Do đó phù hợp với quy định: *“Điều chỉnh vốn kết dư từ các dự án, tiểu dự án không còn đối tượng hỗ trợ hoặc không đủ điều kiện để giải ngân kinh phí theo quy định để thực hiện các dự án, tiểu dự án có nhu cầu sử dụng vốn và khả năng giải ngân cao trong cùng Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025. Trong đó, ưu tiên phân bổ vốn kết dư cho các dự án, tiểu dự án phục vụ nhu cầu thiết yếu của người dân thuộc Chương trình trong cùng địa phương.”* tại Dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 22/2022/NQ-HĐND ngày 31/5/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ nguồn ngân sách nhà nước trung hạn và hàng năm thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Quảng Trị được UBND tỉnh trình HĐND tỉnh thông qua tại kỳ họp thứ 30 HĐND tỉnh khóa VIII tại Tờ trình số 50/TTr-UBND ngày 28/3/2025.

(Biểu 01 chi tiết đính kèm)

2. Điều chỉnh kế hoạch vốn đầu tư phát triển ngân sách trung ương năm 2025 (đợt 1) thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số miền núi:

*** Dự án giảm vốn:** Điều chỉnh giảm 8.474 triệu đồng, gồm:

- Dự án 2: điều chỉnh giảm 2.965 triệu đồng của huyện Vĩnh Linh theo số đề xuất giảm vốn trung hạn giai đoạn 2021-2025 ở mục 1.

- Tiểu dự án 2 - Dự án 10: điều chỉnh giảm 5.509 triệu đồng nội dung chuyển đổi số, trong đó huyện Vĩnh Linh: 509 triệu đồng và Sở Dân tộc và Tôn giáo: 5.000 triệu đồng. Do hiện nay, trong bối cảnh sắp xếp, tinh gọn bộ máy nhà nước sẽ sáp nhập một số đơn vị hành chính cấp tỉnh, bỏ đơn vị hành chính

cấp huyện và sáp nhập đơn vị hành chính cấp xã nên kết quả đầu tư các hạng mục của dự án trong thời điểm hiện nay khó được sử dụng, quản lý, vận hành và khai thác tốt. Do đó cần tổ chức điều chỉnh lại quy mô của dự án. Dự kiến sẽ tiếp tục thực hiện dự án sau khi thực hiện xong công tác sắp xếp, tinh gọn bộ máy nhà nước và tập trung giải ngân nguồn vốn năm 2025 cho các dự án giải ngân tốt đang có nhu cầu cấp thiết.

*** Dự án tăng vốn: Điều chỉnh tăng 8.474 triệu đồng, gồm:**

- Dự án 1: điều chỉnh tăng 2.374 triệu đồng huyện Vĩnh Linh theo điều chỉnh tăng trung hạn đã giải trình ở mục 1.

- Dự án 4: điều chỉnh tăng 6.100 triệu đồng được bố trí theo nguyên tắc tiêu chí, định mức được quy định theo Nghị quyết 22/NQ-HĐND của HĐND tỉnh và ý kiến thống nhất phương án phân bổ của các huyện tại các Văn bản: số 98/BC-UBND ngày 31/3/2025 của UBND huyện Cam Lộ, số 355/UBND-TH ngày 31/3/2025 của UBND huyện Đakrông, số 618/UBND-TCKH ngày 01/4/2025 của UBND huyện Vĩnh Linh, số 908/UBND-DTTG ngày 01/4/2025 của UBND huyện Hướng Hóa và số 754/UBND-NC ngày 31/3/2025 của UBND huyện Gio Linh. Cụ thể phương án phân bổ:

+ Huyện Hướng Hóa: Kế hoạch trung hạn phân bổ 174.183 triệu đồng, đã bố trí 2022-2025 là 152.550 triệu đồng, tỷ lệ giải ngân đến nay đạt 82%. Kế hoạch vốn năm 2025 là 46.950,5 triệu đồng, đã bố trí đợt 1 là 25.317,5 triệu đồng, vốn còn thiếu là 21.633 triệu. Đề nghị bố trí tăng năm 2025 là 2.722 triệu đồng.

+ Huyện Đakrông: Kế hoạch trung hạn phân bổ 124.312 triệu đồng, đã bố trí 2022-2025 là 108.965 triệu đồng tỷ lệ giải ngân đạt 87%. Kế hoạch vốn năm 2025 33.308 triệu đồng, đã bố trí đợt 1 là 17.961 triệu đồng, vốn còn thiếu là 15.347 triệu. Đề nghị bố trí tăng năm 2025 là 2.077 triệu đồng.

+ Huyện Vĩnh Linh: Kế hoạch trung hạn phân bổ 24.200 triệu đồng, đã bố trí 2022-2025 là 22.893 triệu đồng, tỷ lệ giải ngân đến nay đạt 90.2%. Kế hoạch vốn 2025 là 2.835 triệu đồng, đã bố trí đợt 1 là 1.528 triệu đồng, vốn còn thiếu 2025 là 1.307 triệu đồng. Đề nghị bố trí tăng năm 2025 là 1.301 triệu đồng.

*** Về căn cứ điều chỉnh:** việc điều chỉnh căn cứ nhu cầu thực tế của các huyện và các dự án được bố trí tăng vốn là các dự án có tỷ lệ giải ngân tốt nên phù hợp với quy định: “Điều chỉnh vốn kết dư từ các dự án, tiểu dự án không còn đối tượng hỗ trợ hoặc không đủ điều kiện để giải ngân kinh phí theo quy định để thực hiện các dự án, tiểu dự án có nhu cầu sử dụng vốn và khả năng giải ngân cao trong cùng Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025. Trong đó, ưu tiên phân bổ vốn kết dư cho các dự án, tiểu dự án phục vụ nhu cầu thiết yếu của người dân thuộc Chương trình trong cùng địa phương” tại dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 22/2022/NQ-HĐND ngày 31/5/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ nguồn ngân sách nhà nước

trung hạn và hàng năm thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Quảng Trị được UBND tỉnh trình HĐND tỉnh thông qua tại kỳ họp thứ 30 HĐND tỉnh khóa VIII tại Tờ trình số 50/TTr-UBND ngày 28/3/2025.

(Biểu 02 chi tiết đính kèm)

Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Q.Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- VP Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh;
- Các Sở: Tài chính, Dân tộc và Tôn giáo;
- CVP, các PVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KT(Thu). *h*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
Q. CHỦ TỊCH**



Hà Sỹ Đồng

Biểu số 01

**ĐIỀU CHỈNH KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NSTW 5 NĂM 2021-2025
THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH MTQG PHÁT TRIỂN KT-XH VÙNG ĐỒNG BÀO DÂN TỘC THIỂU SỐ VÀ MIỀN NÚI**
(Kèm theo Tờ trình số **57** /TTr-UBND ngày **01** /4/2025 của UBND tỉnh Quảng Trị)



Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Danh mục Dự án/Tiểu dự án	Kế hoạch vốn bố trí giai đoạn 2021-2025 (tại NQ số 30/NQ-HĐND ngày 29/6/2022 và NQ số 19/NQ-HĐND ngày 28/3/2023 của HĐND tỉnh)	Điều chỉnh		Kế hoạch bố trí giai đoạn 2021-2025 sau điều chỉnh	Ghi chú
			Tăng (+)	Giảm (-)		
	TỔNG CỘNG	582.734	14.616	-14.616	582.734	
I	Dự án 1: Giải quyết tình trạng thiếu đất ở, nhà ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt	166.394	2.374	-1.057	167.711	
	Huyện Hướng Hóa	88.490			88.490	
	Huyện Đakrông	54.604			54.604	
	Huyện Cam Lộ	1.656		-1.057	599	
	Huyện Gio Linh	12.942			12.942	
	Huyện Vĩnh Linh	8.702	2.374		11.076	
II	Dự án 2: Quy hoạch sắp xếp, bố trí ổn định dân cư những nơi cần thiết	81.769	0	-13.559	68.210	
	Huyện Hướng Hóa	28.160			28.160	
	Huyện Đakrông	44.628		-10.594	34.034	
	Huyện Cam Lộ				0	
	Huyện Gio Linh				0	
	Huyện Vĩnh Linh	8.981		-2.965	6.016	

TT	Danh mục Dự án/Tiểu dự án	Kế hoạch vốn bố trí giai đoạn 2021-2025 (tại NQ số 30/NQ-HĐND ngày 29/6/2022 và NQ số 19/NQ-HĐND ngày 28/3/2023 của HĐND tỉnh)	Điều chỉnh		Kế hoạch bố trí giai đoạn 2021-2025 sau điều chỉnh	Ghi chú
III	Dự án 4: Đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu, phục vụ sản xuất, đời sống trong vùng đồng bào DTTS và MN và các đơn vị sự nghiệp công lĩnh vực dân tộc	334.571	12.242	0	346.813	
-	Tiểu dự án 1: Đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu, phục vụ sản xuất, đời sống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi	334.571	12.242	0	346.813	
	Huyện Hương Hóa	174.183			174.183	
	Huyện Đakrông	124.312	10.594		134.906	
	Huyện Cam Lộ	1.433	1.057		2.490	
	Huyện Gio Linh	10.443			10.443	
	Huyện Vĩnh Linh	24.200	591		24.791	

Biểu số 02

ĐIỀU CHỈNH KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NSTW NĂM 2025 (Đợt 1)
THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH PHÁT TRIỂN KT-XH VÙNG ĐỒNG BÀO DÂN TỘC THIỂU SỐ VÀ MIỀN NÚI
 (Kèm theo Tờ trình số **57** /TTr-UBND ngày **01** /4/2025 của UBND tỉnh Quảng Trị)

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Danh mục Dự án/Tiểu dự án	Kế hoạch vốn bố trí năm 2025 (tại NQ số 105/NQ-HĐND ngày 06/12/2024 của HĐND tỉnh)	Điều chỉnh		Kế hoạch bố trí năm 2025 (đợt 1) sau điều chỉnh	Ghi chú
			Tăng (+)	Giảm (-)		
	TỔNG CỘNG	120.167	8.474,0	-8.474,0	120.167	
I	Dự án 1: Giải quyết tình trạng thiếu đất ở, nhà ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt	45.457,5	2.374,0	0,0	47.831,5	
	Huyện Hướng Hóa	27.350,5			27.350,5	
	Huyện Đakrông	13.290,0			13.290,0	
	Huyện Cam Lộ					
	Huyện Gio Linh	4.634,0			4.634,0	
	Huyện Vĩnh Linh	183,0	2.374,0		2.557,0	
II	Dự án 2: Quy hoạch sắp xếp, bố trí ổn định dân cư những nơi cần thiết	23.873,0	0,0	-2.965,0	20.908,0	
	Huyện Hướng Hóa	13.197,0			13.197,0	
	Huyện Đakrông	7.119,0			7.119,0	
	Huyện Cam Lộ					
	Huyện Gio Linh					
	Huyện Vĩnh Linh	3.557,0		-2.965,0	592,0	

TT	Danh mục Dự án/Tiểu dự án	Kế hoạch vốn bố trí năm 2025 (tại NQ số 105/NQ-HĐND ngày 06/12/2024)	Điều chỉnh		Kế hoạch bố trí năm 2025 (đợt 1) sau điều chỉnh	Ghi chú
III	Dự án 4: Đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu, phục vụ sản xuất, đời sống trong vùng đồng bào DTTS và MN và các đơn vị sự nghiệp công lĩnh vực dân tộc	45.327,5	6.100,0	0,0	51.427,5	
-	Tiểu dự án 1: Đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu, phục vụ sản xuất, đời sống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi	45.327,5	6.100,0	0,0	51.427,5	
	Huyện Hướng Hóa	25.317,5	2.722,0		28.039,5	
	Huyện Đakrông	17.961,0	2.077,0		20.038,0	
	Huyện Cam Lộ	0,0			0,0	
	Huyện Gio Linh	521,0			521,0	
	Huyện Vĩnh Linh	1.528,0	1.301,0		2.829,0	
IV	Dự án 10: Truyền thông, tuyên truyền vận động trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi. Kiểm tra giám sát đánh giá việc tổ chức thực hiện các Chương trình	5.509,0	0,0	-5.509,0	0,0	
-	Tiểu dự án 2: Ứng dụng công nghệ thông tin hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội và đảm bảo an ninh trật tự vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi	5.509,0	0,0	-5.509,0	0,0	
	Huyện Hướng Hóa					
	Huyện Đakrông					
	Huyện Gio Linh					
	Huyện Vĩnh Linh	509,0		-509,0	0,0	
	Ban Dân tộc (nay là Sở Dân tộc và Tôn giáo)	5.000,0		-5.000,0	0,0	